

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường THCS Lai Uyên giai đoạn 2021 – 2025

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Quá trình phát triển

- Trường THCS Lai Uyên được thành lập vào tháng 4/2014 theo quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh Bình Dương, trên cơ sở tách bộ phận cấp 2 của trường THPT Lai Uyên và thuộc sự quản lý của Phòng GD-ĐT Bầu Bàng.

Nằm trên địa phận Khu phố Bầu Bàng, Thị trấn Lai Uyên, huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương. Lúc ban đầu mới thành lập cơ sở vật chất của trường xuống cấp rất nhiều. Nhưng hiện nay đã được tu sửa nâng cấp tạm đủ phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của nhà trường.

Theo xu hướng phát triển của Ngành Giáo dục cả nước nói chung, của tỉnh Bình Dương nói riêng, Trường THCS Lai Uyên đã đề ra định hướng phát triển Giáo dục giai đoạn 2016 – 2020 nhằm để nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu phát triển chung của xã hội.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2016-2020

+ Chất lượng học sinh

Năm học	Kết quả học lực đạt được			
	Yếu, kém	Trung bình	Khá	Giỏi
2015-2016	3,4	36,2	35,3	25,0
2016-2017	4,8	36,6	33,9	24,7
2017-2018	4,4	44,5	30,2	20,9
2018-2019	4,9	41,3	31,6	22,2
2019-2020	4,8	38,3	37,0	19,8
Năm học	Kết quả hạnh kiểm đạt được			
	Yếu, kém	Trung bình	Khá	Giỏi
2015-2016	3,4	36,2	35,3	25,0

2016-2017	4,8	36,6	33,9	24,7
2017-2018	4,4	44,5	30,2	20,9
2018-2019	4,9	41,3	31,6	22,2
2019-2020	4,8	38,3	37,0	19,8

+ Tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp THCS và học sinh giỏi

Năm học	Tỉ lệ (%)					Học sinh giỏi đạt giải (SL)	
	Lên lớp thẳng	TN. THCS	Tuyển Sinh 10	Bỏ học	Lưu ban	Huyện	Tỉnh
2015-2016	96,51 %	97,7 %		0.94%	2,60%	8	4
2016-2017	95,2 %	97,6 %		0.75%	1,19%	17	9
2017-2018	95,6%	97,7 %		0,49%	2,45%	3	1
2018-2019	95,1	98,1		0,72%	1,8%	12	3
2019-2020	95,2	98,1		0,75%	1,93	4	1

+ Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên – giáo viên giỏi

Năm học	Tổng số CB-GV-NV	Tổng số GV dạy lớp	Xếp loại GV theo chuẩn nghề nghiệp		Giáo viên giỏi các cấp	
			Khá	Xuất sắc	Cấp trường	Cấp huyện
2015 - 2016	60	48	19	29	29	
2016 - 2017	62	48	12	36	23	5

2017 - 2018	64	51	04	47	27	7
2018 - 2019	64	51	04	47	27	12
2019 - 2020	66	53	06	47	28	7

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình bên trong

- Tình hình đội ngũ, học sinh năm học 2020-2021

+ Về đội ngũ CBGV-NV:

Tổng số CBGV-NV: 70, nữ: 43

Trong đó: BGH : 2, nữ: 0

GV chuyên trách : 5, nữ: 3

Nhân viên: 6, nữ: 4

Giáo viên : 57, nữ: 36

+ Về số lượng học sinh:

Tổng số học sinh: 1490 em/36 lớp - Nữ: 725 em

Chia ra: Khối 6: 425 em/10 lớp - Nữ: 222 em

Khối 7: 425 em/10 lớp - Nữ: 195 em

Khối 8: 341 em/ 8 lớp - Nữ: 153 em

Khối 9: 299 em/ 8 lớp - Nữ: 155 em

+ Chất lượng đội ngũ:

CB,GV,CNV	Số lượng	Nữ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
Ban giám hiệu	02	00	02			
Giáo viên dạy lớp	57	36	37	20		
Giáo viên chuyên trách	05	03	01	04		
Công nhân viên	06	04	01	00	01	04

Mặt mạnh:

+ Đội ngũ giáo viên đa số tuổi đời còn trẻ nhiệt tình trong giảng dạy, tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài nhà trường.

+ Tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống giản dị và quan tâm đến học sinh.

+ Được sự quan tâm của Lãnh đạo Ngành giáo dục, chính quyền địa phương và đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh, đã hỗ trợ tích cực cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

***Mặt yếu:**

+ **Đội ngũ:**

+ Trình độ giáo viên chưa đạt chuẩn (Cao đẳng) chiếm tỷ lệ 37,5%

Do chế độ lương tiền còn thấp, nên giáo viên còn phải làm thêm để tăng thu nhập, vì thế mà việc đầu tư vào giảng dạy cũng như phong trào thi giáo viên giỏi, viết sáng kiến, NCKHSPUD còn rất hạn chế.

+ Về cơ sở vật chất:

Phòng học xuống cấp, thiếu phòng làm việc, phòng bộ môn.

+ Chất lượng giáo dục:

Qua các năm học gần đây chất lượng tuyển sinh 10 chưa cao.

Nguyên nhân: chủ yếu là do học sinh chưa có nhận thức về việc học tập, một phần từ phía phụ huynh do bận công chuyện làm ăn nên không có điều kiện quan tâm đến việc học của con em mình, giáo viên chưa có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng tuyển sinh 10.

2. Tình hình bên ngoài:

* Địa phương hiện nay có nhiều thay đổi, kinh tế phát triển, đời sống của người dân được nâng lên, từ đó phụ huynh học sinh bắt đầu chú ý đến việc học tập của con em mình hơn.

* Chất lượng đội ngũ ngày càng nâng lên, phong trào tự học khá phổ biến.

* Được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh .

3. Thách thức:

+ Nâng cao chất lượng giáo dục đạt chuẩn.

+ Đổi mới phương pháp dạy học.

+ Đổi mới kiểm tra, đánh giá.

+ Phụ huynh và xã hội đòi hỏi chất lượng giáo dục ngày càng cao .

+ Đẩy mạnh và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quản lý và DH

4. Hướng trọng tâm:

+ Đổi mới công tác quản lý của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

+ Đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn thể cán bộ giáo viên, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Dạy cho học sinh biết cách học theo hướng tích cực, chủ động và sáng tạo.

+Thực hiện đánh giá theo chuẩn, kiểm định chất lượng giáo dục trung học cơ sở theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+Tham mưu với các cấp có thẩm quyền trong việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

- Xây dựng môi trường học tập chất lượng, uy tín để phát huy tiềm năng, tính sáng tạo, năng lực tư duy của mỗi học sinh.

- Giáo dục học sinh toàn diện, có phẩm chất và nhân cách tốt, phát huy khả năng tiếp cận môi trường học tập ở bậc học cao hơn.

2. **Tầm nhìn**

- Đội ngũ vững về chuyên môn, tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng lên, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém.
- Tạo sự ổn định về chất lượng, xây dựng thương hiệu trường chuẩn có uy tín, là nơi thu hút học sinh trên địa bàn và học sinh lân cận.

3. **Giá trị cơ bản**

- Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo;
- Có ý thức trách nhiệm, trung thực và có kỷ luật;
- Đoàn kết, nhân ái, thân thiện;
- Tôn trọng, sáng tạo, hợp tác, ý chí vươn lên.

IV. **MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

1. Mục tiêu chung: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện theo mô hình giáo dục mới, đúng cả chuẩn về học lực và nhân cách đạo đức .

2. Mục tiêu cụ thể: Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo tiêu chí của Bộ GD&ĐT, bước đầu bắt buộc nhà trường phải đảm bảo đủ 5 tiêu chuẩn cơ bản sau :

Tiêu chuẩn 1 : Tổ chức quản lý nhà trường

Tiêu chuẩn 2 : Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chuẩn 3 : Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chuẩn 4 : Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chuẩn 5 : Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Chỉ tiêu

+ Quản lý:

- Hiệu trưởng có năng lực quản lý tốt, trình độ chuyên môn vững, rèn luyện thêm về tin học, ngoại ngữ.

- Phó hiệu trưởng có đủ năng lực quản lý chuyên môn - nghiệp vụ, thành thạo vi tính, sáng tạo trong công việc.

+ Đội ngũ CBGV-NV:

- Trình độ chuyên môn giáo viên vững , tay nghề cao: đạt 80% khá giỏi trở lên, không có giáo viên xếp loại yếu.

- Trình độ chuẩn đạt 100 %.

Giáo viên dạy giỏi các cấp:

GVG	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Cấp trường	17	19	22	25	30
CSTĐCS	5	7	10	12	14
CSTĐ tỉnh	1	1	1	2	2

Quy mô phát triển trường lớp và học sinh:

Lớp – HS	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Tổng số lớp	36				
Tổng số HS	1490				

Chất lượng học tập:

Năm học	TSHS	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém (%)
2020-2021	1490	21	34	40,5	1,0	0,95
2021-2022		21,5	34,5		0,95	0,90
2022-2023		22	35		0,90	0,85
2023-2024		22,5	35,5		0,85	0,80
2024-2025		23	36		0,80	0,75

Tỷ lệ học sinh được xét tốt nghiệp THCS:

Năm học 2020 – 2021 : 98,2 %

Năm học 2021 – 2022 : 98,3 %

Năm học 2022 – 2023 : 98,4 %

Năm học 2023 – 2024 : 98,5 %

Năm học 2024 – 2025 : 98,6 %

*** Về cơ sở vật chất:**

- Năm học 2021-2022: Tham mưu các cấp lãnh đạo xây dựng giai đoạn 2

- Năm học 2022-2023: Hoàn thành các tiêu chí kiểm định chất lượng gd.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, hoạt động tập thể giúp học sinh hòa nhập và rèn luyện kỹ năng học tập phù hợp với cấp học.

- Tổ chức thao giảng dự giờ có ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chú ý việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học nhằm tìm ra các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tổ chức ôn tập củng cố kiến thức cho học sinh yếu, kém.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Hiệu trưởng là người lãnh đạo, phụ trách chung, phân công trách nhiệm cụ thể và phối hợp với chuyên môn, các tổ trưởng, các ban chỉ đạo trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ.

- Bố trí công tác phù hợp, tuyển chọn đội ngũ có năng lực quản lý các bộ phận và các tổ chuyên môn.

- Xây dựng tập thể đoàn kết, hợp tác, tự học và sáng tạo; có phong cách sư phạm mẫu mực, tâm huyết với nghề.

- Tổ chức các hình thức thanh kiểm tra việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, các chuyên đề và chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Hàng năm có kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho đội ngũ cán bộ giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, nhằm đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy và học tập hiện nay.

3. Cơ sở vật chất - Thiết bị dạy học:

- Tích cực tham mưu và lập dự án đề nghị xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Tăng cường công tác quản lý và sử dụng phòng học đạt chuẩn, bàn ghế phù hợp với học sinh, có đầy đủ các phòng chức năng...

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin trong công tác quản lý, cập nhật thông tin, lưu trữ...

- Nhân viên thư viện - thiết bị phải được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Bồi dưỡng kiến thức tin học để xử lý tốt việc cập nhật, lưu trữ hồ sơ sổ sách qua phần mềm công nghệ thông tin.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy.

- Lập kế hoạch đề nghị cấp thêm đồ dùng và trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu...

- Lập dự trù mua sắm thêm đồ dùng và trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu...

- Bổ sung kịp thời đồ dùng học tập phù hợp với bài, môn học, khối lớp.

4. Nguồn lực tài chính:

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Sử dụng phù hợp nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước

- Tăng cường chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBGV-NV.

- Tích cực huy động các nguồn lực của xã hội và các mạnh thường quân, Hội CMHS... tham gia vào việc củng cố và phát triển nhà trường; tu sửa, xây dựng CSVC cho nhà trường và trang thiết bị dạy học; hỗ trợ, chăm lo cho học sinh nghèo và gia đình chính sách, gia đình khó khăn.

5. Hệ thống thông tin, kiểm tra, đánh giá:

- Hiệu trưởng trực tiếp triển khai chiến lược phát triển của trường thông qua hội đồng sư phạm.

- Thành lập ban kiểm tra, đánh giá thực hiện qua từng năm học theo chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục.

- Phó hiệu trưởng tiếp tục triển khai kế hoạch chiến lược trong hoạt động chuyên môn, đề ra những giải pháp cụ thể nhằm để đạt được mục tiêu chiến lược, báo cáo định kỳ cho hiệu trưởng.

- Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục triển khai kế hoạch chiến lược trong tổ, đề ra những giải pháp cụ thể nhằm để đạt được mục tiêu chiến lược, báo cáo định kỳ cho phó hiệu trưởng.

- Từng thành viên cán bộ giáo viên và nhân viên tự xây dựng kế hoạch cá nhân, tự kiểm định chất lượng và báo cáo định kỳ cho tổ trưởng.

*** Tổ chức:** Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường

6. Quan hệ với cộng đồng:

- Xây dựng được môi quan hệ thân thiện trong nhà trường:

(giữa HS – HS, HS- GV, GV-GV, GV- Các đoàn thể)

- Môi quan hệ giữa nhà trường với cộng đồng – xã hội:

(GV-PHHS, Nhà trường – PHHS, nhà trường – chính quyền địa phương

*** Phương châm là phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.**

Quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2020-2021-Xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược.

+ Giai đoạn 2: Từ năm 2021-2025 - Thực hiện kế hoạch.

+ Giai đoạn 3: Từ năm 2023-2024 - Kiểm tra thúc đẩy.

+ Giai đoạn 4: Từ năm 2024-2025 - Tổng kết.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược đã được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường trong kỳ họp Hội đồng nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2021

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2025

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023 - 2024

- Giai đoạn 4: Từ năm 2024 - 2025

- + Cụ thể từng giai đoạn

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2021: Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2025: Thực hiện kế hoạch. Nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm học 2022 - 2023

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023 – 2024: Kiểm tra thúc đẩy thực hiện kế hoạch.

- Giai đoạn 4: Từ năm 2024 – 2025: Tổng kết thực hiện kế hoạch.

3. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

4. Đối với Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

5. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với giáo viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

VII. KẾT LUẬN

Với kế hoạch phát triển trường học của Trường trung học cơ sở Lai Uyên giai đoạn 2021-2025 là một quá trình hoạt động thể hiện sự cố gắng vươn lên về chất lượng giáo dục trong thời kỳ đổi mới. Kế hoạch chiến lược đã được thảo luận, bàn bạc, điều chỉnh, thống nhất và đánh giá cụ thể từng mặt. Từng giai đoạn được cụ thể hoá qua chỉ tiêu phấn đấu hàng năm là sự minh chứng thành quả cố gắng

khá cao của tập thể CBGV-NV nhà trường. Thay mặt BGH nhà trường xin kết thúc ở đây và tập trung chỉ đạo cho từng bộ phận hoàn thành nhiệm vụ, cố gắng thực hiện theo kế hoạch chiến lược đề ra và đạt được kết quả đúng theo thời gian dự định.

VIII. KIẾN NGHỊ

- Đối với Sở GD&ĐT:

- + Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ giáo viên (đối với giáo viên chưa đạt chuẩn – Cao đẳng sư phạm)
- + Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ thư viện, thiết bị

- Đối với Phòng GD-ĐT:

- + Có kế hoạch tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đạt chuẩn quốc gia trong thời gian sớm nhất.
- + Có kế hoạch cấp thêm đồ dùng và trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy và học tập cho các trường.
- + Bố trí nhân lực về trường phù hợp, đủ và công tác lâu dài.
- + Mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề cho CBGV.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường của Trường THCS Lai Uyên giai đoạn 2021-2025.

Nơi nhận:

- PGDĐT;
- Niêm yết website
- Lưu VT

